TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST
Ngày 29/8/2023
"V/v Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Khải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Gia Thắng.

2. Ông Hà Đình Sở.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Giang Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2023/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2023 về việc Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2023/QĐST - HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Trương Thị Mai**, sinh năm 1992.

HKTT: Thôn Ro, xã Phan Thanh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

2. *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn Dũng**, sinh năm 1986.

HKTT: Xóm Lương Sơn, xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Chị Mai có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 08/8/2023; Anh Dũng vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02/3/2023, bản tự khai ngày 22/6/2023 và biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án nguyên đơn chị Trương Thị Mai trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai và anh Dũng đều đi làm thuê ở Hà Nội có quen biết nhau, nảy sinh tình cảm yêu thương nhau, chung sống với nhau như vợ chồng. Đến năm 2015 chị Mai và anh Dũng mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, vợ chồng chung sống cùng với gia đình bố mẹ anh Dũng tại xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn. Tuy nhiên mấy năm trở lại đây vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng không cùng quan điểm trong cách sống, trong làm ăn kinh tế, vợ chồng không tin tưởng vào tình cảm của nhau, từ đó có lời qua tiếng lại dẫn đến cãi nhau, xúc phạm nhau. Mặt khác anh Dũng còn hay chơi bời, không tập trung chăm lo đến gia đình. Khi mâu thuẫn vợ chồng phát sinh thì bố mẹ hai bên gia đình có biết, có khuyên bảo, chị cũng đã tha thứ cho anh Dũng rất nhiều lần nhưng anh không có thay đổi gì, tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Chính vì cuộc sống gia đình căng thẳng nên vợ chồng sống ly thân nhiều năm nay mỗi người một nơi, không ai còn quan tâm đến nhau, chị Mai đã về nhà bố mẹ đẻ tại xã Phan Thanh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái để ở một thời gian sau đó lại đi làm công nhân, khi ly hôn chị Mai có gọi cho anh Dũng về để giải quyết ly hôn nhưng anh bảo bận đi làm nhiều việc nên không xin nghỉ được. Nay chị Mai xác định tình cảm với anh Dũng không còn, hôn nhân không đem lại hạnh phúc nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn để giải phóng cho nhau, ổn định cuộc sống mới.

Về con chung: Chị Trương Thị Mai trình bày vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương Anh, sinh ngày 10/11/2012, hiện cháu ở với chị Mai và bố mẹ chị từ khi ly thân năm 2019 cho đến nay, được chị chăm sóc, nuôi dưỡng, ăn học. Khi ly hôn chị Mai xin được nuôi con chung đến khi cháu thành niên, chị tự nguyện không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng nuôi con chung. Từ khi sống ly thân anh Dũng cũng không thăm nom, quan tâm, cấp dưỡng gì đối với con chung. Hiện nay chị Mai đang làm lao động tự do gần nhà, làm công nhân may có thu nhập ổn định từ khoảng 8.000.000đ đến

9.000.000đ/ 01 tháng, chị và con ở chung với bố mẹ đẻ có chỗ ở ổn định, đàng hoàng. Chị Mai khẳng định sẽ đảm bảo điều kiện về kinh tế, môi trường sống tốt nhất cho con chung khôn lớn, trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Trương Thị Mai trình bày vợ chồng không có, ly hôn chị không có đề nghị, yêu cầu gì.

Phía bị đơn: *Anh Nguyễn Văn Dũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa*.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân giữa chị Mai với anh Dũng, lấy lời khai của ông ngoại anh Dũng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/7/2023 của ông Kiều Bá Thọ là ông Ngoại anh Dũng cũng xác định như sau: Anh Dũng và chị Mai đều đi làm thuê ở Hà Nội có phát sinh tình cảm chung sống với nhau như vợ chồng, có một người con chung, đến năm 2015 anh chị mới về quê làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng anh Dũng, chị Mai đã về sống chung với gia đình nhà bố mẹ đẻ anh Dũng. Trong cuộc sống chung vợ chồng anh chị có phát sinh mâu thuẫn, trực tiếp anh Dũng, chị Mai có kể lại với ông lý do mâu thuẫn là: Vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, kinh tế gia đình chi phối, vợ chồng không chịu nhường nhịn, chia sẻ với nhau, vợ chồng đều đi làm công nhân nên có mối quan hệ bạn bè từ đó có ghen tuông, nghi ngờ chuyện tình cảm dẫn đến vợ chồng hiểu lầm, cãi nhau, xúc phạm nhau. Mặt khác giữa chị Mai với gia đình nhà chồng không được êm ấm, hòa thuận. Khi mâu thuẫn vợ chồng anh chị xẩy ra bố mẹ hai bên gia đình, anh em trong dòng họ có biết, có khuyên bảo, hòa giải nhưng chị Mai nhất quyết không về chung sống với anh Dũng nữa, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hiện tại anh Dũng và chị Mai sống ly thân từ năm 2019 đến nay mỗi người một nơi, ai cũng có cuộc sống riêng của mình không ai còn quan tâm đến nhau. Thực tế vợ chồng anh Dũng, chị Mai không có hạnh phúc, không ăn ở với nhau từ rất lâu, ông Thọ đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để hai bên ổn định cuộc sống mới.

Về con chung: Ông Kiều Bá Thọ cũng xác định vợ chồng anh Dũng, chị Mai có với nhau 01 người con chung là cháu Nguyễn Phương Anh, sinh ngày 10/11/2012, hiện cháu đang ở với chị Mai tại xã Phan Thanh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Quan điểm của ông Thọ đề nghị Tòa án giao con chung cho chị Mai được tiếp tục nuôi dưỡng, vì con chung ở với chị từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu có chung hộ khẩu với chị Mai, được chị chăm sóc, nuôi dưỡng, ăn học ổn định. Từ khi sống ly thân anh Dũng đi làm nhưng không có chu cấp hoặc thăm nom gì đến con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Theo ông Thọ thì vợ chồng lấy nhau xong về chung với gia đình bố mẹ anh Dũng được mấy năm, sau đó vợ chồng đi làm thuê, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh và sống ly thân mỗi người một nơi nên ông không nắm được về kinh tế gia đình.

Ông Thọ cũng cung cấp thông tin cho Tòa án về hoàn cảnh gia đình anh Dũng như sau: Bố anh Dũng là ông Nguyễn Văn Dung, mẹ anh Dũng là bà Kiều Thị Tăng và anh Dũng đều đi làm thuê ở Hà Nội, còn cụ thể làm gì, địa chỉ như thế nào ông Thọ không biết, tuy gia đình anh Dũng đi làm nhưng thỉnh thoảng có về nhà chơi, gia đình, họ hàng có công to việc lớn, ngày lễ, ngày rằm thì cả gia đình lại về trên nhà chơi, ăn uống, nghỉ ngơi mấy hôm lại đi làm ăn, khi bận công việc không về được thì bố mẹ anh Dũng và anh Dũng có gọi điện về hỏi thăm sức khỏe ông. Khi đi làm thì bố mẹ anh Dũng đã giao chìa khóa nhà, nhờ ông trông coi, quét dọn nhà cửa, mọi chi phí đóng góp, ủng hộ hay các văn bản, giấy tờ, thông báo của địa phương, cơ quan thì ông là người đứng ra nhận hộ, đóng góp cho gia đình anh Dũng sau đó thông báo lại cho gia đình. Ông có nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng khác của Tòa án về việc ly hôn của chị Mai với anh Dũng, ông có gọi điện trực tiếp thông báo đến anh Dũng, khi anh về nhà chơi thì ông cũng đưa giấy tờ, nói về việc Tòa án giải quyết ly hôn, anh cũng có nói lại với ông là thực tế vợ chồng không ở với nhau một thời gian rất dài, không còn tình cảm nữa, anh nhất trí ly hôn để giải thoát cho nhau ổn định cuộc sống, con cái đang ở theo mẹ thì cứ để chị Mai nuôi dưỡng, vì cháu ở với mẹ đã quen, đang học hành ổn định, anh đi làm không có chỗ ở ổn định, không có điều kiện để nuôi con. Tài sản chung, nợ nần, các vấn đề khác anh không có yêu cầu gì. Anh còn nói bận công việc đi làm ăn không xin nghỉ được nên không có thời gian về Tòa án

để giải quyết ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn vắng mặt anh theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 08/8/2023. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Mai, xử cho chị Mai được ly hôn anh Nguyễn Văn Dũng. Về con chung: Giao con chung của anh chị là cháu Nguyễn Phương Anh, sinh ngày 10/11/2012 cho chị Mai được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu thành niên. Anh Dũng không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Mai tự nguyện không yêu cầu. Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Chị Trương Thị Mai phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 06/6/2023 chị Trương Thị Mai nộp đơn khởi kiện về việc ly hôn, nuôi con chung với anh Nguyễn Văn Dũng, anh Dũng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Lương Sơn, xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình được Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Trương Thị Mai có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 08/8/2023, anh Nguyễn Văn Dũng được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên đây là vụ án không thể tiến

hành hòa giải được, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Mai, anh Dũng là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai và anh Dũng đều đi làm ăn, có gặp gỡ, quen biết nhau, nảy sinh tình cảm và chung sống với nhau như vợ chồng, có với nhau một người con chung. Đến năm 2015 anh chị mới về quê làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với gia đình bố mẹ đẻ anh Dũng tại xã Tinh Nhuệ, tình cảm vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên mấy năm trở lại đây vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng không hòa hợp, tính cách trái ngược nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tin tưởng vào tình cảm dành cho nhau, từ đó lời qua tiếng lại dẫn đến cãi nhau, sứt mẻ tình cảm, chị Mai đã về nhà bố mẹ đẻ tại xã Phan Thanh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái để ở, vợ chồng sống ly thân một thời gian dài không ai còn quan tâm đến nhau, nội dung này đã được nguyên đơn trình bày tại bản tự khai. Anh Dũng không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm trình bày gì về việc ly hôn, tuy nhiên anh Dũng cũng có nói lại với ông ngoại là hôn nhân không có hạnh phúc, anh đồng ý ly hôn để giải thoát cho nhau. Kết quả thu thập chứng cứ tại khu hành chính xóm Lương Sơn, cán bộ tư pháp xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn và ông ngoại anh Dũng là ông Kiều Bá Thọ đều xác định vợ chồng anh Dũng, chị Mai có mâu thuẫn, thực tế anh chị đã không còn chung sống với nhau một thời gian rất dài, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng đối với nhau. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình trạng hôn nhân giữa chị Mai và anh Dũng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị Mai xin ly hôn với anh Dũng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Trương Thị Mai và anh Nguyễn Văn Dũng có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương Anh, sinh ngày 10/11/2012, hiện cháu đang ở với chị Mai tại thôn Ro, xã Phan Thanh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái từ khi vợ chồng sống ly thân năm 2019 đến nay. Ly hôn quan điểm của chị Mai xin được nuôi con chung đến khi cháu thành niên, chị tự nguyện không yêu cầu anh Dũng cấp dưỡng nuôi con

chung. Anh Dũng không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm gì về con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng từ khi chị Mai và anh Dũng sống ly thân, cháu Anh vẫn ở với chị Mai được chị và gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng, ăn học đầy đủ, chị Mai đang làm công nhân may gần nhà có thu nhập ổn định từ 8.000.000đ đến 9.000.000đ/ 1 tháng, chị và con ở chung với bố mẹ đẻ có chỗ ở ổn định, đảm bảo điều kiện nuôi con. Bản thân anh Dũng từ khi ly thân không quan tâm hoặc chu cấp gì cho con chung, điều đó thể hiện anh thiếu trách nhiệm với con chung. Hiện tại cháu Anh có đăng ký hộ khẩu thường trú cùng với mẹ tại thôn Ro, xã Phan Thanh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, tại bản tự khai ngày 29/6/2023 nguyện vọng của cháu Anh xin được ở với mẹ. Hội đồng xét xử thấy rằng, để đảm bảo sự phát triển bình thường, cháu có điều kiện ăn học, sự phát triển toàn diện nên cần giao con chung của anh chị cho chị Mai được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu thành niên là phù hợp với thực tế, phù hợp với nguyện vọng của con chung và phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Anh Dũng không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Mai tự nguyện không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Chị Trương Thị Mai xác định vợ chồng không có, ly hôn chị không có đề nghị gì. Anh Nguyễn Văn Dũng không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm gì về các vấn đề trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Trương Thị Mai phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trương Thị Mai đối với anh Nguyễn Văn Dũng. Xử cho chị Trương Thị Mai được ly hôn anh Nguyễn Văn Dũng.

2. Về con chung: Giao con chung của anh chị là cháu Nguyễn Phương Anh, sinh ngày 10/11/2012 cho chị Trương Thị Mai được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu thành niên. Anh Nguyễn Văn Dũng không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Mai tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn Dũng không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

3. Về án phí: Chị Trương Thị Mai phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Mai đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số: AA/2020/0007181 ngày 07/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nay chuyển thành án phí.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi các đương sự thường trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện;*
- *Chi cục THADS huyện.*
- *UBND xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn;*
- *Lưu HS + VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Vũ Quang Khải